

Kinh tế vĩ mô

Kinh tế vĩ mô Thế giới

Tính đến cuối tháng 5/2025, kinh tế toàn cầu ghi nhận nhiều biến động đáng chú ý, đặc biệt từ cuộc chiến tranh thương mại giữa Hoa Kỳ và Trung Quốc. Tại Hoa Kỳ, Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (Fed) quyết định tiếp tục giữ nguyên lãi suất ở mức 4,25%–4,50% trong cuộc họp FOMC ngày 07/05/2025, đồng thời Fed cũng cảnh báo rủi ro lạm phát và thất nghiệp gia tăng.

Trong khi đó, Trung Quốc chứng kiến lượng hàng hóa xuất khẩu sang Mỹ trong tháng 5 giảm mạnh 34,5%, mức giảm lớn nhất kể từ đầu đại dịch. Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) của Trung Quốc âm 4 tháng liên tiếp, cho thấy nguy cơ giảm phát kéo dài. Ngành sản xuất Trung Quốc tiếp tục suy yếu với chỉ số PMI sản xuất dưới 50 điểm trong tháng 5.

Đáng chú ý, ngày 12/5, Mỹ và Trung Quốc đã đạt được một thỏa thuận thương mại tạm thời tại Geneva, Thụy Sĩ. Theo đó, Mỹ giảm thuế nhập khẩu hàng Trung Quốc từ 145% xuống 30%, trong khi Trung Quốc hạ thuế hàng nhập khẩu Mỹ từ 125% xuống 10%. Hai bên cũng đồng ý tạm đình chỉ phần lớn mức thuế còn lại trong 90 ngày để tiếp tục đàm phán, cho thấy nỗ lực hạ nhiệt căng thẳng và thiết lập lại quan hệ thương mại song phương.

Kinh tế vĩ mô Việt Nam

Triển vọng Kinh tế vĩ mô Việt Nam 2025: Tích cực dù còn nhiều thách thức

Triển vọng kinh tế vĩ mô của Việt Nam trong năm 2025 vẫn lạc quan, được hỗ trợ bởi đà tăng mạnh của đầu tư công, sự tham gia ngày càng tích cực của khu vực tư nhân và chính sách tiền tệ nới lỏng. Trong 5 tháng đầu năm, giải ngân đầu tư công tăng 17,5% so với cùng kỳ, phản ánh chính sách tài khóa chủ động của Chính phủ và định hướng tăng trưởng dựa vào phát triển hạ tầng.

Tuy nhiên, các biện pháp áp thuế gần đây từ Hoa Kỳ và nguy cơ bị đáp trả thuế quan có thể ảnh hưởng tiêu cực đến xuất khẩu và dòng vốn FDI. Việc tạm hoãn áp thuế trong 90 ngày chỉ mang tính chất tạm thời, và kết quả của các cuộc đàm phán thương mại đang diễn ra sẽ mang tính quyết định. Dù vậy, với nền tảng tài khóa và tiền tệ ổn định, Việt Nam có vị thế tốt để duy trì đà tăng trưởng.

Lạm phát được kiểm soát, tiêu dùng nội địa duy trì ổn định

Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 5 tăng nhẹ lên 3,24% so với cùng kỳ năm trước, chủ yếu do chi phí nhà ở và xây dựng tăng. Tuy nhiên, mức lạm phát này vẫn thấp hơn mục tiêu của Chính phủ. Doanh thu bán lẻ tăng 10,2% so với cùng kỳ và 0,4% so với tháng trước, nhờ nhu cầu cao trong lĩnh vực lưu trú, ăn uống và dịch vụ. Dù vậy, việc áp dụng quy định thuế mới đối với hộ kinh doanh từ ngày 1/6 có thể gây ra gián đoạn ngắn hạn khi các doanh nghiệp điều chỉnh để tuân thủ.

Sản xuất công nghiệp tăng trưởng, nhưng PMI cho thấy tín hiệu thận trọng

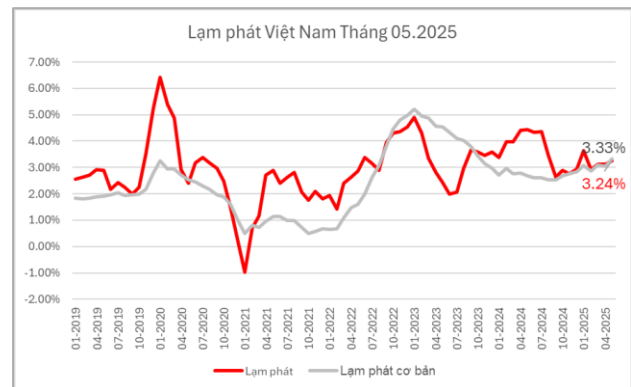
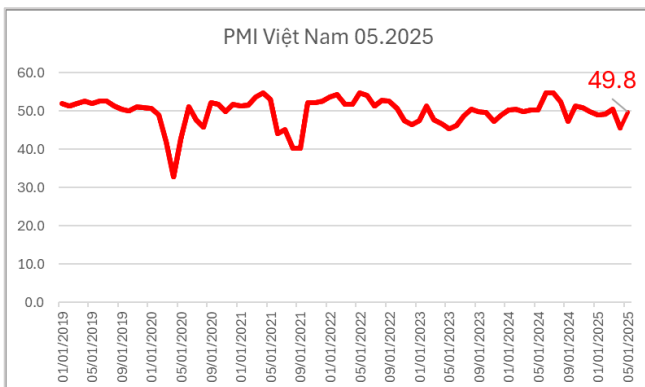
Chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) tháng 5 tăng 9,4% so với cùng kỳ, phản ánh sự phục hồi mạnh mẽ trong sản xuất, đặc biệt là các hoạt động đẩy mạnh đơn hàng trước thời hạn. Tuy nhiên, chỉ số PMI ngành sản xuất vẫn dưới ngưỡng trung lập 50 điểm, ở mức 49,8 – cho thấy sự thận trọng trong đơn hàng mới do lo ngại về chính sách thuế. Điều này cho thấy dù sản lượng vẫn cao, nhưng ngành sản xuất vẫn đối mặt với những thách thức tiềm ẩn từ nhu cầu yếu và bất ổn bên ngoài.

Xuất nhập khẩu tăng tốc, dẫn dắt bởi ngành điện tử

Kim ngạch xuất khẩu tháng 5 đạt 32,2 tỷ USD, tăng 17% so với cùng kỳ, với đóng góp lớn từ máy tính, thiết bị điện tử, máy móc và cà phê. Đây là kết quả của hoạt động đẩy mạnh xuất khẩu trước các thay đổi chính sách thương mại. Nhập khẩu đạt 31,6 tỷ USD, tăng 14,1% so với cùng kỳ, chủ yếu từ các mặt hàng điện tử, máy móc và ô tô, phản ánh nhu cầu tiêu dùng nội địa mạnh và sự phục hồi của sản xuất công nghiệp. Việt Nam ghi nhận thặng dư thương mại 0,6 tỷ USD trong tháng 5.

Vốn FDI giải ngân tăng đều, nhờ mở rộng dự án

Tổng vốn FDI giải ngân trong 5 tháng đầu năm 2025 đạt 8,9 tỷ USD, tăng 7,9% so với cùng kỳ. Riêng tháng 5, vốn FDI thực hiện tăng 9,6%. Đáng chú ý, vốn FDI đăng ký mới và bổ sung tăng mạnh 51,2%, chủ yếu nhờ các dự án hiện hữu mở rộng quy mô và hoạt động góp vốn, mua cổ phần sôi động. Xu hướng này cho thấy niềm tin của nhà đầu tư nước ngoài vào triển vọng dài hạn của nền kinh tế Việt Nam vẫn rất tích cực.



Nguồn: Tổng cục thống kê, Fiiipro, Bloomberg.

Tổng quan thị trường

Thị trường cổ phiếu Việt Nam: Cơ hội và thách thức,

Thị trường chứng khoán Việt Nam kết thúc tháng 5/2025 đầy khởi sắc, chỉ số VN-Index tăng mạnh 8,7%, đóng cửa ở mức 1.332,6 điểm. Tính từ đầu năm đến nay (YTD), chỉ số này đã tăng 5,2%. Những yếu tố chính thúc đẩy đà tăng bao gồm: căng thẳng thương mại Mỹ-Trung hạ nhiệt, tiến triển trong đàm phán thuế giữa Việt Nam và Mỹ, cùng với sự phục hồi mạnh mẽ của thị trường chứng khoán toàn cầu. Tuy nhiên, thanh khoản thị trường trong tháng 5 lại suy yếu, với giá trị giao dịch trung bình hàng ngày (ADTV) trên sàn HOSE giảm 9,0% so với tháng trước, xuống còn 836,8 triệu USD. Điểm sáng là khối ngoại đã quay trở lại mua ròng, với giá trị mua ròng đạt 35,2 triệu USD – chấm dứt chuỗi bán ròng kéo dài 15 tháng liên tiếp, góp phần cải thiện tâm lý thị trường. Hệ số P/E trailing của VN-Index hiện ở mức 13,5 lần, cho thấy mức định giá hấp dẫn hơn so với các thị trường trong khu vực.

Thị trường cổ phiếu Việt Nam tiếp tục mang đến cả cơ hội lẫn rủi ro. Mức định giá hiện tại của VN-Index vẫn ở mức hợp lý, mở ra dư địa tăng trưởng nếu các yếu tố vĩ mô diễn biến tích cực hơn. Điều này có thể thu hút sự quan tâm trở lại từ nhà đầu tư. Việc triển khai hệ thống giao dịch mới KRX từ đầu tháng 5/2025 đã hiện đại hóa hạ tầng thị trường, góp phần củng cố niềm tin nhà đầu tư. Ngoài ra, khả năng được nâng hạng lên nhóm thị trường mới nổi theo chuẩn FTSE cũng có thể thúc đẩy dòng vốn ngoại. Tuy nhiên, tâm lý nhà đầu tư vẫn có thể thận trọng khi chờ đợi kết quả đàm phán thuế giữa Mỹ và Việt Nam, yếu tố quan trọng ảnh hưởng đến động lực xuất khẩu và dòng vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI).

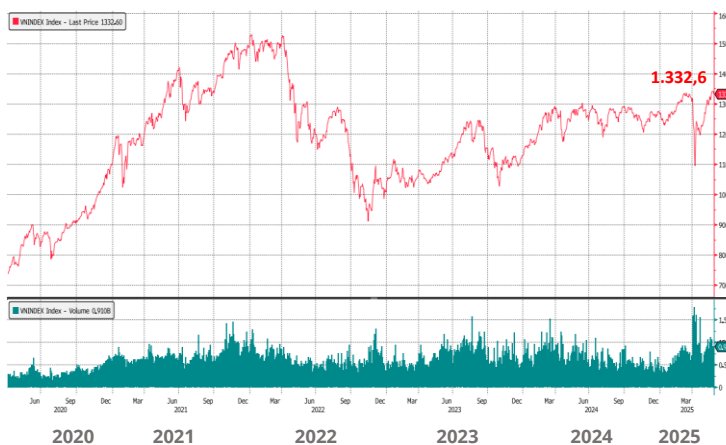
Hiệu suất ngành.

Xét theo ngành, nhóm Bất động sản dẫn đầu thị trường với mức tăng ấn tượng 27,0% trong tháng 5/2025, tiếp theo là nhóm Công nghiệp (+9,2%). Hai nhóm này vượt trội so với VN-Index, phản ánh sự quan tâm mạnh mẽ từ nhà đầu tư, chủ yếu nhờ vào các mã cổ phiếu như VIC (+44,7%), NLG (+40,1%), VHM (+32,9%), GEX (+40,5%) và GEE (+23,7%).

Ngược lại, các nhóm Hàng tiêu dùng (+2,7%), Bảo hiểm (+3,9%) và Ngân hàng (+4,3%) có diễn biến kém hơn thị trường chung, cho thấy động lực tăng trưởng yếu hơn hoặc gặp phải những yếu tố bất lợi riêng trong tháng.

Ngành	% thay đổi trong 1 tháng	% thay đổi trong 3 tháng	% thay đổi từ đầu năm	P/E	P/B	ROE %	ROA %	Tăng trưởng EPS (YoY,%)	Tăng trưởng lợi nhuận thuần (YoY,%)
Tài chính	25.4%	47.1%	53.7%	17.6	0.1	172.0%	3.2%	36.0%	60.1%
Nguyên vật liệu	1.0%	-13.3%	-20.6%	34.7	0.2	541.0%	10.5%	86.4%	-81.5%
Dầu khí	6.6%	-16.6%	-22.6%	19.9	0.2	407.0%	11.1%	28.3%	5.5%
Tiện ích Cộng đồng	14.8%	15.9%	13.6%	26.1	0.2	421.0%	4.7%	459.6%	116.9%
Ngân hàng	7.7%	1.6%	6.2%	15.8	0.1	156.0%	5.7%	-20.2%	-11.2%
Hàng Tiêu dùng	7.0%	-1.9%	2.8%	13.6	0.1	202.0%	5.4%	14.6%	-29.0%
Công nghiệp	4.1%	-5.7%	-8.4%	16.3	0.1	225.0%	5.8%	6.6%	-10.6%
Dược phẩm và Y tế	4.9%	-2.5%	2.7%	9.0	0.2	141.0%	1.5%	1.8%	4.2%
Dịch vụ Tiêu dùng	6.0%	1.6%	4.0%	16.0	0.1	171.0%	5.7%	4.4%	14.0%
Công nghệ Thông tin	5.2%	-18.3%	-12.8%	30.4	0.0	110.0%	1.9%	-67.1%	-11.4%
Viễn thông	5.8%	-9.2%	4.3%	18.0	0.1	150.0%	4.4%	35.0%	-3.3%
Bất động sản	20.5%	32.1%	39.3%	17.5	0.1	164.0%	3.0%	21.6%	56.0%

Chỉ số VN-Index



Chỉ số P/E



Nguồn: Fiiipro, Bloomberg.

Giới thiệu

Tháng 3/2024, quỹ **Tương lai xanh** được hình thành nhằm đáp ứng xu hướng đầu tư vào các doanh nghiệp đáp ứng **tiêu chuẩn phát triển bền vững của Liên Hiệp Quốc**. Như vậy, tính đến nay, Eastspring quản lý tổng cộng **7 quỹ PRUlink**, được hình thành từ nguồn phí bảo hiểm của các hợp đồng bảo hiểm liên kết đơn vị do Prudential Việt Nam cung cấp, với mục tiêu tạo ra thu nhập và tăng trưởng vốn đầu tư từ trung đến dài hạn cho Bên mua bảo hiểm đã ký kết hợp đồng này với Prudential Việt Nam, và không áp dụng cho các đối tượng khác. **7 quỹ** này được thiết kế dành cho những khách hàng có mức độ chấp nhận rủi ro từ thấp đến cao tương ứng với chính sách đầu tư vào các tài sản đầu tư có thu nhập ổn định (như tiền gửi ngân hàng, trái phiếu,...) đến tài sản có sự tăng trưởng vốn cao (như cổ phiếu), hoặc vừa tăng trưởng vốn cao vừa phát triển bền vững theo xu hướng **Xanh** của thế giới.

Kết quả hoạt động các quỹ PRUlink

Năm	PRUlink ESG	PRUlink Cổ Phiếu VN	PRUlink Tăng Trưởng	PRUlink Cân Bằng	PRUlink Bền Vững	PRUlink Trái Phiếu VN	PRUlink Bảo Toàn	VNIIndex	Vàng	USD	Lãi suất tiết kiệm 12 tháng
2020		16.4%	16.0%	14.7%	12.5%	9.0%	5.6%	14.9%	31.9%	-0.6%	7.1%
2021		40.0%	28.5%	20.8%	13.3%	3.0%	4.2%	35.7%	9.7%	-1.6%	6.2%
2022		-23.8%	-17.6%	-13.3%	-8.9%	-2.0%	4.8%	-32.8%	8.1%	3.4%	5.7%
2023		13.5%	15.5%	16.8%	18.1%	20.2%	6.7%	12.2%	10.8%	2.9%	6.7%
2024	6.3%	17.9%	13.7%	10.5%	7.4%	2.8%	4.2%	12.1%	15.3%	5.9%	5.9%
5T2025	-1.9%	-3.8%	-2.2%	-1.1%	-0.1%	1.5%	1.8%	5.2%	40.7%	2.2%	2.4%

Tất cả dữ liệu NAV tại ngày 29/05/2025

NHẬN ĐỊNH CHUNG

Tính đến hết ngày 31.05.2025, các quỹ **PRUlink** đạt được tỷ suất lợi nhuận đầu tư so với ngày 31.12.2024, cụ thể như sau:

- ✓ Quỹ **PRUlink ESG** giảm **1,9%**.
- ✓ Quỹ **PRUlink Cổ phiếu Việt Nam** giảm **3,8%**.
- ✓ Quỹ **PRUlink Tăng trưởng** giảm **2,2%**.
- ✓ Quỹ **PRUlink Cân bằng** giảm **1,1%**.
- ✓ Quỹ **PRUlink Bền vững** giảm **0,1%**.
- ✓ Quỹ **PRUlink Trái phiếu** tăng **1,5%**.
- ✓ Quỹ **PRUlink Bảo toàn** tăng **1,8%**.

Khách hàng của Quỹ **PRUlink** luôn được khuyến nghị trên mục tiêu đầu tư với tầm nhìn dài hạn hơn là tập trung vào những biến động trong ngắn hạn do sản phẩm đầu tư liên kết đơn vị được thiết kế với mục tiêu đầu tư và tối đa hóa lợi nhuận trong trung và dài hạn.

Ghi chú quan trọng

Tài liệu này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin và quan điểm riêng của Công ty TNHH Quản lý quỹ Eastspring Investments ("Eastspring Việt Nam") và không được sử dụng để công bố, lưu hành, tái bản hoặc phân phối một phần hoặc toàn bộ cho bất kỳ ai khác nếu không có sự chấp thuận trước bằng văn bản của Eastspring Việt Nam.

Eastspring Việt Nam đã thực hiện tất cả sự cẩn trọng hợp lý để các thông tin trong tài liệu này không bị sai sự thật hoặc gây hiểu lầm khi công bố. Tuy nhiên, Eastspring Việt Nam không đảm bảo tính chính xác hay đầy đủ của những thông tin đó. Những thông tin và quan điểm nêu trong tài liệu này có thể thay đổi mà không cần báo trước. Eastspring Việt Nam không chịu mọi trách nhiệm pháp lý đối với việc người khác sử dụng hoặc giải thích thông tin có trong bài thuyết trình này hoặc đối với bất kỳ tổn thất nào phát sinh dù trực tiếp hay gián tiếp do bất kỳ người nào hành động dựa trên bất kỳ thông tin, quan điểm nào có trong bài thuyết trình này.

Eastspring Việt Nam là một công ty thuộc Tập đoàn Prudential plc của Anh Quốc. Eastspring Việt Nam và Tập đoàn Prudential plc không phải là công ty liên kết dưới bất kỳ hình thức nào với Prudential Financial Inc., một công ty có trụ sở chính tại Hợp Chúng Quốc Hoa Kỳ, và Công ty Prudential Assurance Company, một công ty con của Tập đoàn M&G plc, được thành lập tại Vương quốc Anh.